

Số: 05/2024/QĐST-HNGĐ

Yên Minh, ngày 01 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 70/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Chu Thanh S, sinh năm: 1984; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Giáo viên; địa chỉ: Thôn X, xã P, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: Chị Đỗ Thị T, sinh năm: 1986; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Giáo viên; địa chỉ: Tổ A, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Chu Thanh S và chị Đỗ Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Chu Thanh S và chị Đỗ Thị T tự nguyện nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Chu Thanh S và chị Đỗ Thị T thỏa thuận, chị T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là Chu Thanh Q, sinh ngày 26/02/2013 và Chu Thị Thanh T, sinh ngày 11/12/2015 đến khi các con đủ 18 tuổi, anh S không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Thời điểm giao con kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Việc nuôi con và không cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Chu Thanh S và chị Đỗ Thị T đều xác nhận đã tự thỏa thuận xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Chu Thanh S tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003167 ngày 20/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang. Trả lại cho anh Chu Thanh S 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Y;
- Chi cục THA DS huyện Y;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Đạng